

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU    CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:299/2023/DS-PT  
Ngày 31 – 8 – 2023  
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Minh Trung

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Thành Lập  
Bà Đinh Cẩm Đào

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hứa Như Nguyễn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:** Ông Bùi Trung Biển – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 305/2023/TLPT-DS ngày 08 tháng 8 năm 2023 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 168/2023/DS-ST ngày 02 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 213/2023/QĐ-PT ngày 15 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Ngân hàng N.

Địa chỉ: Số 02, Đường L, Phường T, Quận B, Thành phố H.

*Người đại diện hợp pháp theo pháp luật của nguyên đơn:* Ông Phạm Toàn Vượng, Chức vụ: Tổng Giám đốc của Ngân hàng N.

*Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của nguyên đơn:* Ông Châu Đông D, Chức vụ: Trưởng phòng Kế hoạch kinh doanh Ngân hàng N, chi nhánh Trần Văn Thời (theo Văn bản ủy quyền ngày 14/10/2022, xin vắng mặt).

**- Bị đơn:** Ông Huỳnh Văn C, sinh năm: 1951 (vắng mặt);

Địa chỉ cư trú: Ấp T, xã P, huyện T, tỉnh C ..

*Người đại diện hợp pháp của bị đơn:* Ông Phan Hoàng B, sinh năm 1959; Địa chỉ cư trú: Đường H, khóm 6, phường 6, thành phố C, tỉnh C (theo văn bản ủy quyền ngày 23 tháng 8 năm 2023) (có mặt).

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Nguyễn Thị Tuyết L, sinh năm 1953 (vắng mặt).
2. Ông Huỳnh Thanh S, sinh năm 1979 (vắng mặt).
3. Bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1981 (vắng mặt).
4. Chị Huỳnh Thúy N2, sinh năm 2000 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ cư trú: Ấp T, xã P, huyện T, tỉnh C ..

*Người đại diện hợp pháp của bà L, ông S, bà H, chị N2:* Ông Phan Hoàng B, sinh năm 1959; Địa chỉ cư trú: Đường H, khóm 6, phường 6, thành phố C, tỉnh C (theo văn bản ủy quyền ngày 23 tháng 8 năm 2023) (có mặt).

- *Người kháng cáo:* Ông Huỳnh Văn C là bị đơn; Bà Nguyễn Thị Tuyết L, ông Huỳnh Thanh S, bà Huỳnh Thị H, chị Huỳnh Thúy N2 là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Người đại diện nguyên đơn, ông Châu Đông D trình bày:*

Ngân hàng N - Chi nhánh huyện Trần Văn Thời (gọi tắt là Ngân hàng) với ông Huỳnh Văn C thỏa thuận ký kết hợp đồng tín dụng số: 7504-LAV-201903790/HĐTD ngày 27/8/2019 vay số tiền 255.000.000 đồng; lãi suất cho vay được điều chỉnh theo từng thời điểm; lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn; thời hạn vay theo từng giấy nhận nợ; mục đích vay nuôi trồng thủy sản, trồng lúa và chăn nuôi.

Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và các tài sản khác gắn liền với đất tọa lạc tại ấp Tân Lập, xã Phong Lạc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, theo hợp đồng thế chấp số: TL0419/HĐTC ngày 23/8/2016, được chứng thực tại Ủy ban nhân dân xã Phong Lạc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Sau khi vay, ông Huỳnh Văn C có thanh toán được một phần nợ lãi nhưng không đầy đủ. Sau nhiều lần Ngân hàng yêu cầu ông C trả nợ nhưng ông C vẫn trì hoãn, né tránh nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng.

Từ nội dung trên, Ngân hàng yêu cầu ông Huỳnh Văn C phải thanh toán các khoản nợ tính đến ngày xét xử sơ thẩm số tiền 366.341.082 đồng, trong đó nợ gốc 255.000.000 đồng, nợ lãi: 111.341.082 đồng.

Trường hợp ông Huỳnh Văn C không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số: TL0419/HĐTC ngày 23/8/2016, được chứng thực tại Ủy ban nhân dân xã Phong Lạc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau để thanh toán nợ cho Ngân hàng.

Ông Huỳnh Văn C, bà Nguyễn Thị Tuyết L, ông Huỳnh Thanh S, bà Huỳnh Thị H, chị Huỳnh Thúy N2 không có ý kiến đối với yêu cầu của Ngân hàng.

*Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 168/2023/DS-ST ngày 02 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời quyết định:*

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn – buộc bị đơn là ông Huỳnh Văn C có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng N số tiền 366.341.082 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, **bên phải thi hành án** còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

Chấp nhận yêu cầu xử lý tài sản thế chấp của nguyên đơn, buộc ông Huỳnh Văn C và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan giao tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và các tài sản khác gắn liền với đất tọa lạc tại ấp Tân Lập, xã Phong Lạc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, theo hợp đồng thế chấp số: TL0419/HĐTC ngày 23/8/2016, được chứng thực tại Ủy ban nhân dân xã Phong Lạc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau cho Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời phát mại để bảo đảm thanh toán nợ cho Ngân hàng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về lãi suất chậm trả, án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 21/6/2023, ông Huỳnh Văn C, bà Nguyễn Thị Tuyết L, ông Huỳnh Thanh S, bà Huỳnh Thị H, chị Huỳnh Thuý N2 có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét lại tính hợp pháp của các hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng với bà Lê Thị Phàn, ông Huỳnh Văn C; xem xét về thời hiệu khởi kiện của nguyên đơn, có thông báo hay cung cấp thông tin cho bị đơn về biến động lãi suất, lãi quá hạn, lãi trong hạn và nghĩa vụ trả nợ của bị đơn trong thời hạn vay đến ngày Tòa án xét xử cấp sơ thẩm; xem xét lại tiền vốn vay, tiền lãi, tiền lãi quá hạn, tiền lãi hàng tháng cộng với tiền lãi quá hạn chuyển thành tiền vốn tại thời điểm bà Lê Thị Phàn vay và tại thời điểm ông Huỳnh Văn C vay; xem xét lại tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện theo ủy quyền của ông Huỳnh Văn C, bà Nguyễn Thị Tuyết L, ông Huỳnh Thanh S, bà Huỳnh Thị H, chị Huỳnh Thuý N2 giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Phản tranh luận tại phiên tòa:

*Ông Phan Hoàng B tranh luận:* Các thành viên trong gia đình không hưởng lợi số tiền của ông C vay nên buộc các thành viên giao tài sản làm ảnh hưởng các thành viên khác. Do tài sản của hộ gia đình nên ông C được hưởng một phần tài sản. Bà L, ông S, bà H, chị N2 đồng ý giao 2.650 m<sup>2</sup> để kê biên tài sản trả nợ cho Ngân hàng. Ông C, bà L là người cao tuổi mong Hội đồng xét xử xét cho miễn án phí.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án; của Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng tại phiên tòa đúng quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự. Không chấp nhận kháng cáo của ông Huỳnh Văn C, bà Nguyễn Thị Tuyết L, ông Huỳnh Thanh S, bà Huỳnh Thị H, bà Huỳnh Thuý N2. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 168/2023/DS-ST ngày 02 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Xét kháng cáo của ông Huỳnh Văn C, bà Nguyễn Thị Tuyết L, ông Huỳnh Thanh S, bà Huỳnh Thị H, chị Huỳnh Thuý N2, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Hợp đồng tín dụng số: 7504-LAV-201903790/HĐTD ngày 27 tháng 8 năm 2019 được ký kết giữa Ngân hàng N với ông C với nội dung: Ngân hàng N cam kết cho ông C vay hạn mức 300.000.000 đồng có quy định lãi suất cho vay có điều chỉnh, lãi suất theo từng giấy nhận nợ, lãi suất áp dụng đối dư nợ gốc quá hạn tối đa không vượt quá 160% lãi suất trong hạn, lãi suất chậm trả và cách tính lãi. Từ hợp đồng trên, ngày 27 tháng 8 năm 2019, ông C đã vay từ Ngân hàng số tiền 55.000.000 đồng, thời hạn vay 12 tháng, lãi suất vay 7%/năm, lãi suất quá hạn 10,5 %/năm, thời hạn trả nợ là ngày 27 tháng 8 năm 2020 tại Báo cáo đề xuất giải ngân kèm giấy nhận nợ (BL 14). Cũng ngày 27 tháng 8 năm 2019, ông C đã vay từ Ngân hàng số tiền 200.000.000 đồng, thời hạn vay 36 tháng, lãi suất vay 10%/năm, lãi suất quá hạn 15 %/năm, thời hạn trả nợ là ngày 27 tháng 8 năm 2020 tại Báo cáo đề xuất giải ngân kèm giấy nhận nợ (BL 12). Như vậy, hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng với ông C là hợp pháp. Khi vay, giữa Ngân hàng với ông C có thỏa thuận lãi suất trong các giấy nhận nợ và được các bên đồng ý tự nguyện ký kết hợp đồng và thỏa thuận này hợp pháp.

[2] Xét hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: TL0419/HĐTC ngày 23 tháng 8 năm 2016 giữa Ngân hàng N với hộ ông C. Hội đồng xét xử xét thấy, quyền sử dụng phần đất theo hợp đồng thế chấp có nguồn gốc là của bà Nguyễn Thị Phàn là mẹ của ông C để lại thừa kế cho hộ ông C. Ông C là chủ hộ, đại diện hộ ký hợp đồng thế chấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất để vay tiền Ngân hàng. Hợp đồng thế chấp được chứng thực tại Ủy ban nhân dân xã Phong Lạc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau và đã được đăng ký tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Trần Văn Thời đúng quy định pháp luật nên có hiệu lực pháp luật. Do đó, Ngân hàng yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để đảm bảo thanh toán nợ cho Ngân hàng là có căn cứ. Việc bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không đồng ý kê biên, phát mãi tài sản toàn bộ diện tích đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là không có cơ sở chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Tại giai đoạn phúc thẩm, ông C có yêu cầu xem xét miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm vì ông đã hết tuổi lao động. Yêu cầu miễn án phí của ông C là đúng quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Từ phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của ông Huỳnh Văn C, bà Nguyễn Thị Tuyết L, ông Huỳnh Thanh S, bà Huỳnh Thị H, chị Huỳnh Thuý N2. Sửa bản án sơ thẩm số 168/2023/DS-ST ngày 02 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau về phần án phí. Ngoài ra, Hội đồng xét xử phúc thẩm có điều chỉnh cách tuyên án để thi hành án.

[5] Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Huỳnh Văn C, bà Nguyễn Thị Tuyết L được miễn theo quy định. Ông Huỳnh Thanh S, bà Huỳnh Thị H, chị Huỳnh Thuý

N2, mỗi người phải chịu 300.000 đồng; mỗi người có nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng, được chuyển thu, đối trừ.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị nên không đặt ra xem xét.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ khoản 2 Điều 308, Điều 309 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của ông Huỳnh Văn C, bà Nguyễn Thị Tuyết L, ông Huỳnh Thanh S, bà Huỳnh Thị H, chị Huỳnh Thuý N2.

Sửa bản án dân sự sơ thẩm số: 168/2023/DS-ST ngày 02 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau về phần án phí.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc ông Huỳnh Văn C có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng N số tiền 366.341.082 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong bản án, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất tại Hợp đồng tín dụng số: 7504-LAV-201903790/HĐTD ngày 27 tháng 8 năm 2019 được ký kết giữa Ngân hàng N với ông Huỳnh Văn C kèm theo Báo cáo đề xuất giải ngân kèm giấy nhận nợ số: 7504-20 ngày 27 tháng 8 năm 2019 đối với khoản vay 55.000.000 đồng và khoản vay 200.000.000 đồng.

Trong trường hợp, ông Huỳnh Văn C không thanh toán xong nợ cho Ngân hàng N, Ngân hàng có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời kê biên, phát mãi tài sản bảo đảm cho khoản vay trên là quyền sử dụng đất và các tài sản khác gắn liền với đất tại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số C 002555 do UBND huyện Trần Văn Thời cấp ngày 15/3/1994, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận: 09058, đứng tên bà Lê Thị Phàn để lại thừa kế cho hộ ông Huỳnh Văn C phần đất tọa lạc tại ấp Tân Lập, xã Phong Lạc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Minh Hải (nay là tỉnh Cà Mau) theo hợp đồng thế chấp số: TL0419/HĐTC ngày 23/8/2016, được chứng thực tại Ủy ban nhân dân xã Phong Lạc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau để bảo đảm thanh toán nợ cho Ngân hàng N.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Huỳnh Văn C được miễn án phí. Ngân hàng N không phải chịu án phí; ngày 25/10/2022, Ngân hàng có nộp tạm ứng án phí số tiền 8.580.000 đồng theo biên lai số: 5581 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau được hoàn lại.

Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Huỳnh Văn C, bà Nguyễn Thị Tuyết L được miễn. Ông Huỳnh Thanh S, bà Huỳnh Thị H, chị Huỳnh Thuý N2, mỗi người phải

chịu 300.000 đồng; Ngày 03/7/2023, ông S, bà H, chị N2 mỗi người có nộp tạm ứng số tiền 300.000 đồng theo các biên lai thu tạm ứng án phí số 0006994; 0006992; 0006993 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, được chuyển thu, đối trừ.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

*Nơi nhận:*

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Minh Trung**